

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST

Ngày 20/8/2025

V/v: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Danh Sà Khol

Ông Cao Minh Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - An Giang: tham gia phiên tòa có bà Nguyễn Đỗ Thuý Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn CJ Vina Agri.

Địa chỉ: QL 1A, Xã M, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nam Ki D – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Lê Hoàng H, sinh năm 2001. Địa chỉ: R23/29 cư xá P, phường P, Thành phố H.

2. Bị đơn: Ông Trương Trọng T, sinh năm 1974 – Chủ Hộ kinh doanh Trọng Tường.

Địa chỉ: Ấp T, phường V, tỉnh A.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo nội dung khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày như sau:*

Công ty TNHH CJ Vina Agri (gọi tắt là Công ty CJ) và ông Trương Trọng T có thỏa thuận và ký với nhau hợp đồng số 1107035/MD5/2023/HĐ-CJVA ngày

01/01/2023. Theo đó, ông T mua và Công ty CJ bán thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm do Công ty CJ sản xuất. Hợp đồng có thời hạn đến 31/12/2023.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông T mua hàng và thanh toán bình thường. Tuy nhiên, sau khi nhận chuyển hàng ngày 28/3/2023 thì ông T ngừng giao dịch với Công ty CJ. Công ty CJ đã thông báo đến ông T khoản nợ chưa thanh toán, ngày 27/08/2023 ông T xác nhận còn nợ Công ty CJ số tiền là 99.877.583 đồng (chín mươi chín triệu, tám trăm bảy mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi ba đồng).

Dựa trên xác nhận công nợ này, ngày 27/08/2023 Công ty CJ đã gửi văn bản số 28/09/TBCJVN để thông báo số nợ và yêu cầu ông T đến trước ngày 15/10/2023 phải thanh toán toàn bộ công nợ cho Công ty CJ nhưng ông T không thực hiện.

Nay Công ty CJ khởi kiện yêu cầu ông T phải thanh toán các khoản sau:

- Nợ gốc: 99.877.583 đồng (chín mươi chín triệu, tám trăm bảy mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi ba đồng);

- Lãi suất chậm thanh toán theo khoản 2.4 Điều 2 của Hợp đồng là 1.2%/tháng, tính từ ngày 27/08/2023 (ngày xác nhận công nợ) đến ngày khởi kiện là: $99.877.583đ \times 1.2\% \times 9 \text{ tháng} = 10.786.779 \text{ đồng}$ (mười triệu bảy trăm tám mươi sáu ngàn, bảy trăm bảy mươi chín đồng);

- Phạt vi phạm Hợp đồng theo điểm 6.3.1 khoản 6.3 Điều 6 của Hợp là 1.0%/tháng, tính từ ngày 27/08/2023 (ngày xác nhận công nợ) đến ngày khởi kiện, số tiền là: $99.877.583đ \times 1.0\% \times 9 \text{ tháng} = 8.988.982 \text{ đồng}$ (tám triệu chín trăm tám mươi tám ngàn, chín trăm tám mươi hai đồng);

Tổng số tiền ông T phải trả cho Công ty CJ là: $99.877.583đ + 10.786.779đ + 8.988.982đ = 119.653.344 \text{ đồng}$ (một trăm mười chín triệu, sáu trăm năm mươi ba ngàn, ba trăm bốn mươi bốn đồng).

Ngoài ra yêu cầu ông T phải tiếp tục chịu lãi suất chậm trả đến ngày vụ án được giải quyết xong.

** Bị đơn ông Trương Trọng T trình bày:*

Ông hợp tác mua bán hàng hoá với công ty CJ khoảng từ năm 2022-2023, với hình thức chuyển tiền trước và nhận hàng sau. Sau đó có 01 lần ông Trương Hồ Nhất N – là người quản lý vùng của Công ty nói ông ký vào các thủ tục để đề xuất Công ty cho công nợ cuối tháng, tức là đưa cho ông ký công nợ sẵn trước, khi nào lấy hàng chưa đủ tiền thì sẽ được Công ty hỗ trợ giao hàng trước, cuối tháng trả tiền sau. Nhưng từ sau khi ông ký xác nhận công nợ với Công ty thì mỗi lần ông lấy hàng ông đều có tiền chuyển trước rồi nhận hàng sau nên thực tế ông không thiếu nợ công ty số tiền theo công nợ đã ký.

Ông T thừa nhận có ký công nợ với Công ty thì ông chịu trách nhiệm, nhưng ông muốn Công ty và Toà án triệu tập ông Trương Hồ Nhất N để làm việc và đối chất cùng với ông và Công ty, vì ông Nguyễn làm như vậy là lừa đảo ông.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Ông Lê Hoàng H – người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện về tiền phạt vi phạm hợp đồng. Yêu cầu ông T trả số tiền gốc 99.877.583 đồng và tiền lãi tính đến thời điểm khởi kiện là 10.786.779 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử (HĐXX): Tại phiên tòa HĐXX đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

Về chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận, buộc ông Trương Trọng T – Chủ Hộ kinh doanh Trọng Tường có trách nhiệm trả cho Công ty CJ số tiền gốc 99.877.583 đồng và lãi suất chậm trả là 10.786.779 đồng; Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí, ông T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, HĐXX nhận định:

Công ty TNHH CJ Vina Agri và ông Trương Trọng T – Chủ Hộ kinh doanh Trọng Tường có ký Hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi vào ngày 01/01/2023. Đến ngày 27/8/2023 ông Trương Trọng T xác nhận công nợ với Công ty CJ Vina số tiền 99.877.583 đồng. Tại phiên hoà giải và tại phiên toà hôm nay, ông Trương Trọng T đều thừa nhận có ký tên xác nhận công nợ với Công ty CJ Vina nên đây là tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Như vậy, căn cứ vào hợp đồng mua bán hàng hóa, thông báo về việc thu nợ, giấy xác nhận công nợ và các hóa đơn giá trị gia tăng thể hiện ông Trương Trọng T – Chủ hộ kinh doanh Trọng Tường đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định

tại Điều 50 Luật thương mại năm 2005 nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ để HĐXX chấp nhận.

Xét yêu cầu tính lãi: Căn cứ vào nội dung Hợp đồng, các bên có thỏa thuận lãi suất 1,2%/tháng phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận. Cụ thể lãi suất chậm trả là $99.877.583đ \times 1.2\% \times 9 \text{ tháng} = 10.786.779 \text{ đồng}$ (tính từ ngày xác nhận công nợ đến ngày khởi kiện).

Xét yêu cầu phạt hợp đồng: Tại phiên toà, phía nguyên đơn rút yêu cầu này. Việc rút yêu cầu là tự nguyện nên HĐXX chấp nhận.

Việc ông Trương Trọng T cho rằng ông Trương Hồ Nhất N – là người quản lý vùng của Công ty CJ nói ông ký vào công nợ trước, khi nào lấy hàng nếu chưa đủ tiền thì sẽ được Công ty hỗ trợ giao hàng trước, cuối tháng trả tiền sau. Nhưng từ sau khi ông ký xác nhận công nợ với Công ty CJ thì mỗi lần ông lấy hàng đều có tiền chuyển trước rồi nhận hàng sau nên thực tế ông không thiếu nợ công ty CJ. Xét thấy, trong thời gian chuẩn bị xét xử, Toà án có yêu cầu ông T cung cấp các chứng cứ chứng minh việc mỗi lần ông nhập hàng đều trả tiền đầy đủ cho Công ty CJ nhưng tại phiên toà hôm nay ông cũng không cung cấp được chứng cứ gì nên không có cơ sở để HĐXX xem xét.

Ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Từ những cơ sở trên, sau khi thảo luận nghị án, HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – An Giang; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2]. Về án phí sơ thẩm: Ông Trương Trọng T – Chủ hộ kinh doanh Trọng Tường phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 50, Điều 306 Luật thương mại năm 2005; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH CJ Vina AGRI.

Buộc ông Trương Trọng T – Chủ hộ kinh doanh Trọng Tường có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH CJ Vina AGRI số tiền 110.664.362 đồng (Một trăm mười triệu, sáu trăm sáu mươi bốn nghìn, ba trăm sáu mươi hai đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp pháp khoản tiền trên, người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu phạt hợp đồng.

3. Về án phí sơ thẩm:

- Ông Trương Trọng T – Chủ hộ kinh doanh Trọng Tường phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 5.533.000 đồng (Năm triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn đồng).

- Hoàn trả cho Công ty TNHH CJ Vina AGRI số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.291.000 đồng (Ba triệu, hai trăm chín mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009511 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – An Giang).

4. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cúc